

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 26 - 6 - 2023

V/v: Ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Ngọc Hà.

2. Bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa: Bà K'Dem – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, về việc: “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2023/QĐST – DS ngày 01 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ka M, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện D, Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Anh K'D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 128 thôn Đ, xã T, huyện D, Lâm Đồng.

(Chị Ka M có đơn xin vắng mặt, Anh K'D vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Chị Ka M trình bày:*

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Tôi (KA M) và anh K'D kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, Lâm Đồng,

hôn nhân do hai bên tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Thôn KaLa Tô Kriêng, xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, Lâm Đồng, cuộc sống chung hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã chửi bới lẫn nhau và xô xát. Hiện vợ chồng đã sống ly thân được 01 năm. Từ khi sống ly thân đến nay vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mạnh ai lấy sống.

Nay xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn với anh K'Đ.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu KA PHƯƠNG N, sinh ngày 25/3/2013 và cháu KA MỸ NG, sinh ngày 22/01/2020 khi ly hôn tôi (Ka M) yêu cầu được nuôi cả hai con chung. Không yêu cầu anh K'Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung, tài sản cho vay chung, nợ chung: Không có. Nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh K'Đ trình bày tại bản tự khai ngày 20/3/2023:

+ Về quan hệ hôn nhân: Tôi và cô KA M đã kết hôn vào năm 2014 có đăng ký kết hôn tại xã Bảo Thuận, Di Linh, Lâm Đồng. Hôn nhân do tình cảm đến với nhau, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn KaLa Tô Kriêng, xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, Lâm Đồng, chung sống được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn về tiền bạc, tiếng nói chung, cãi nhau. Hiện tại cô Ka M xin ly hôn với tôi, việc đó tôi không đồng ý vì tôi còn thương con, thương vợ.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu KA PHƯƠNG N, sinh ngày 25/3/2013 và cháu KA MỸ NG, sinh ngày 22/01/2020 hiện đang ở với cô Ka M. Trường hợp phải ly hôn thì tôi có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ka Phương N, sinh ngày 25/3/2013 không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi tự khai Tòa án đã triệu tập anh K'Đ nhiều lần để hòa giải, tiếp cận, công khai chứng cứ và xét xử nhưng anh K'Đ đều vắng mặt không có lý do, không chấp hành thông báo, triệu tập của Tòa án.

- *Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh*: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tổ tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị KA M cho chị KA M được ly hôn với anh K'Đ.

+ Về con chung: Giao hai con chung là cháu KA PHƯƠNG N, sinh ngày 25/3/2013 và cháu KA MỸ NG, sinh ngày 22/01/2020 cho chị KA M trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh K’Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về án phí: Chị KA M chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Di Linh nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập bị đơn anh K’Đ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng anh K’Đ vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K’Đ theo thủ tục chung. Nguyên đơn chị KA M có đơn xin vắng mặt căn cứ khoản 1 điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị KA M khởi kiện xin ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung với bị đơn anh K’Đ. Do đó quan hệ tranh chấp là: “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Nơi bị đơn cư trú là huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng nên Tòa án nhân dân huyện Di Linh có thẩm quyền giải quyết vụ án theo điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 – Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: chị KA M và anh K’Đ kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, Lâm Đồng, hôn nhân do hai bên tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Thôn KaLa Tô Kriêng, xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, Lâm Đồng, cuộc sống chung hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã chửi bới lẫn nhau và xô xát. Hiện vợ chồng đã sống ly thân được 01 năm. Từ khi sống ly thân đến nay vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mạnh ai lấy sống. Nay chị KA M xác định vợ chồng không còn tình cảm, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn với anh K’Đ.

Xét mâu thuẫn giữa chị KA M và anh K’Đ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cho chị KA M và anh K’Đ được ly hôn.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu KA PHƯƠNG N, sinh ngày 25/3/2013 và cháu KA MỸ N, sinh ngày 22/01/2020 hiện đang cư trú, sinh sống và học tập tại xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, Lâm Đồng với chị KA M để ổn định cuộc sống của các con chung nên cần giao cho chị KA M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh K’Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: chị KA M và anh K'D đều trình bày không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không đề cập giải quyết trong bản án này.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, chị KA M phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; Điều 144; Điều 147, khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51; Điều 53; Điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị KA M và anh K'D được ly hôn.
2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu KA PHUỜNG N, sinh ngày 25/3/2013 và cháu KA MỸ NG, sinh ngày 22/01/2020 cho chị KA M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Anh K'D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị KA M chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0007112 ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- VKSND huyện Di Linh (02 bản);
- THADS huyện Di Linh (01 bản)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (01 bản);
- Các đương sự (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án, AV (02 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đồng

